

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 02/2019/HS-ST

Ngày : 12 -3-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bò Thị Hoa

Ông Hoàng Trọng Giáp

- ***Thư ký phiên tòa*** : Bà Phạm Thu Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyệnT.

- ***Đại diện Viện kiểm sát huyệnT tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Ý Chính, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 11/01/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh T1; tên gọi khác: Nguyễn Văn T1; giới tính: Nam; ngày tháng năm sinh: 17/9/1969 tại T - Yên Bái; ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: tổ Dân phố số 2, thị trấn C, huyệnT, tỉnh Yên Bái; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 7/12; con ông: Nguyễn Trọng Đ(Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị U, sinh năm 1947, trú tại tổ Dân phố số 2 , thị trấn C, huyệnT, tỉnh Yên Bái; vợ: Trương Thị T, sinh năm 1974 (Đã ly hôn); vợ : Vũ Thị S sinh năm 1975 (Đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 1994; nhân thân:

+ Ngày 22-5-1997 tại bản án số 12/1997/HS-ST của Tòa án nhân dân huyệnT xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 11-12-2003 tại bản án số 86/2003/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Y xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 21-7-2005 tại bản án số 08/2005/HS-ST của Tòa án nhân dân huyệnT xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 15-3-2007 tại bản án số 04/2007/HS-ST của Tòa án nhân dân huyệnT xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 29-6-2011 tại bản án số 18/2011/HS-ST của Tòa án nhân dân huyệnT xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tại trích lục tiền án, tiền sự do phòng hồ sơ Công an tỉnh Yên Bái cung cấp ngày 10-8-1999 bắt buộc vào cơ sở chữa bệnh(cai nghiện ma túy).

Tiền án có 01 tiền án: Ngày 21-7-2016 tại bản án số 14/2016/HS-ST của Toà án nhân dân huyệnT xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29-3-2018 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống.

Tiền sự có 01 tiền sự: Ngày 22/5/2015 bị Công an thị trấn C ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản” số tiền là 1.500.000đồng. Đến nay xác định Nguyễn MạnhT1 chưa thi hành khoản tiền phạt: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Yên Bái từ ngày 02-11-2018 đến nay. Có mặt

- Người bị hại:

1. Bà Đinh Thị V, sinh năm 1937, trú tại: Tổ dân phố số 2, thị trấn C, huyệnT, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Quang B sinh năm 1955, trú tại: Thôn Tr, xã V, huyệnT, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông Phạm Vĩnh C sinh năm 1953, trú tại: Tổ dân phố số 2, thị trấn C, huyệnT, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8h ngày 29/9/2018 Nguyễn MạnhT1 (sinh năm 1969, trú tại Tổ dân phố số 2, thị trấn C, huyệnT, tỉnh Yên Bái) điều khiển chiếc xe đạp mini màu xanh - đen (Chiếc xe đạp nàyT1 mượn của bà Nguyễn Thị Tn sinh năm 1937 là người cùng tổ dân phố) đi lên xã V với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến thôn Ph, xã V, huyệnT, Nguyễn MạnhT1 nhìn thấy trang trại của gia đình ông Nguyễn Quang B sinh năm 1955 trú tại thôn Tr, xã V, huyệnT có một cây bưởi nhiều quả.T1 để xe đạp bên lề đường, đi bộ vào nhặt được hai chiếc bao tải và đứng hái bưởi cho vào hai bao tải rồi cho lên xe dắt đi về. Đi được một đoạn thì bị ông Nguyễn Quang B phát hiện giữ lại và báo cáo Công an xã V đưaT1 về trụ sở để làm việc, trên đường đi lợi dụng sơ hởT1 bỏ chạy.

Tiếp đến khoảng 12h ngày 19/10/2018 Nguyễn MạnhT1 đi bộ sang nhà bà Đinh Thị V sinh năm1937 trú tại tổ Dân phố 2, thị trấn C, huyện T, Yên Bái với mục đích trộm cắp tài sản.T1 đi vào tới chuồng gà, mở cửa chuồng và bắt được một con gà mái, lông màu vàng đen, để vào chiếc mũ cối và úp vào ngực định mang đi tiêu thụ. Lúc đó ông Phạm Vĩnh C sinh năm 1953 là con trai của bà Đinh Thị V phát hiện, Nguyễn MạnhT1 thả con gà vừa bắt được xuống đất rồi bỏ chạy.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- 01 chiếc xe đạp, loại xe đạp mini màu xanh-đen, đã cũ, đã qua sử dụng.
- 01 con gà mái, có màu lông vàng-đen, trọng lượng 2,5 kg.
- 19 quả bưởi, loại bưởi đào, mỗi quả có trọng lượng khoảng 1,5 kg.

Vật chứng, tài sản không thu giữ được gồm :

- 01 chiếc mũ cối, màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng.
- 02 bao tải.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 18/ KL- HĐĐG ngày 02/11/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyệnT đã kết luận:

“- *Định giá 19 (Mười chín) quả bưởi, loại bưởi đào, mỗi quả có trọng lượng khoảng 1,5 kg. Tại thời điểm tài sản bị xâm hại có giá trị là : 15.000đồng x 19 quả = 285.000 đồng.*

- *Định giá 01 (Một) con gà mái, có lông màu vàng- đen, trọng lượng 2,5 kg. Tại thời điểm bị xâm hại có giá trị : 70.000đồng x 2,5kg = 175.000đồng”.*

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, ngày 01/11/2018 Nguyễn MạnhT1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyệnT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSTY ngày 10-01-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyệnT truy tố bị cáo Nguyễn MạnhT1(Nguyễn VănT1) về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Kiểm sát viên luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn MạnhT1(Nguyễn VănT1) phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn MạnhT1 từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Phần dân sự: Số tài sản bị cáo lấy trộm đã thu hồi được đã trả lại cho người bị hại, người bị hại xác nhận đã nhận đủ số tài sản và không có yêu cầu nào khác nên phần dân sự không đặt ra. Án phí tuyên theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyệnT, Viện kiểm sát nhân dân huyệnT, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, thời gian địa điểm xảy ra vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/9/2018, Nguyễn MạnhT1 đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 19 quả bưởi (loại bưởi đào) trị giá 285.000 đồng ở trang trại của ông Nguyễn Quang B tại thôn Ph, xã V, huyệnT; Ngày 19/10/2018, Nguyễn MạnhT1 chiếm đoạt 01 con gà mái (trọng lượng 2,5kg) trị giá 175.000 đồng của bà Đinh Thị V tại tổ Dân phố số 2, thị trấn C, huyệnT. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn MạnhT1 chiếm đoạt nêu trên là 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trị giá tài sản bị chiếm đoạt mỗi lần dưới 02 triệu đồng, tuy nhiên Nguyễn MạnhT1 đã có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, do vậy cả hai hành vi nêu trên của Nguyễn MạnhT1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền mua chất ma túy và chi tiêu cho bản thân vẫn cố ý thực hiện. Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyệnT truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi này là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn, hành vi này phải được xử lý nghiêm trước pháp luật

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, có nhân thân xấu nhiều lần bị kết án về các tội danh “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đang có một tiền sự: Ngày 22-5-2015 bị Công an thị trấn C ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản” bị cáo chưa thi hành khoản tiền phạt: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 21 tháng 7 năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyệnT xử phạt 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”. Ngày 29-3-2018 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống. Chưa được xóa án tích ngày 29-9-2018 và ngày 19-10-2018 bị cáo tiếp tục phạm tội. Mục đích trộm cắp tài sản để lấy tiền mua chất ma túy về sử dụng cho bản thân và chi tiêu cá nhân, tính chất của vụ án ít nghiêm trọng, không có đồng phạm. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trao trả cho người bị hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 phạm tội 02 lần trở lên. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra và nhân thân của bị cáo xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới cải tạo bị cáo thành

người có ích cho xã hội. Bị cáo không có việc làm ổn định, nghiện chất ma túy, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Đinh Thị V và ông Nguyễn Quang B xác nhận đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu nào khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe đạp, loại xe đạp mini màu xanh-đen, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 con gà mái, có màu lông vàng-đen, trọng lượng 2,5 kg; 19 quả bưởi, loại bưởi đào, mỗi quả có trọng lượng khoảng 1,5 kg. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là bà Phạm Thị Tn, bà Đinh Thị V, ông Nguyễn Quang B theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn MạnhT1 khai vào ngày 01/11/2018 đã mua chất ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nhà máy giấy thuộc tổ Dân phố số 1, thị trấn C, huyệnT để sử dụng cho bản thân. Do không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông bán chất ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ để xử lý đối với con người cụ thể về hành vi liên quan đến ma túy.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn MạnhT1 (Nguyễn VănT1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt : Xử phạt Nguyễn MạnhT1 (Nguyễn VănT1) 01(Một) năm tù. Thời gian tính từ ngày bắt tạm giam ngày 02-11-2018.
3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/QH14 bị cáo phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại địa phương.
5. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh(1)
- VKSND tỉnh(1)
- VKSND huyện(1)
- THADS(1),THAPT(1)
- Công an(1), STP (1)
- Bị cáo(1),bị hại(2)
- Lưu hồ sơ(1), HCTP (1).

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải